

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY NHÔM ĐẮK NÔNG - TKV

Số: 24 /DNA-CĐVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày 06 tháng 01 năm 2026

V/v: Mời báo giá vật tư phục vụ sửa
chữa tuyến đường dây 6kV, 22kV và các
trạm biến áp thuộc hệ thống cung cấp
điện cho Phân xưởng Tuyển khoáng

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Công ty Nhôm Đắc Nông - TKV (DNA) trân trọng cảm ơn các nhà cung cấp đã quan tâm, phối hợp, hỗ trợ DNA trong thời gian vừa qua. Hiện nay, DNA đang triển khai kế hoạch sửa chữa tuyến đường dây 6kV, 22kV và các trạm biến áp thuộc hệ thống cung cấp điện cho Phân xưởng Tuyển khoáng. DNA kính mời các nhà cung cấp có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia báo giá các vật tư phục vụ sửa chữa hạng mục nêu trên (theo phụ lục đính kèm).

Quý nhà cung cấp quan tâm xin gửi báo giá về một trong hai địa chỉ sau đây trước ngày 12/01/2026.

- **Địa chỉ 1:** Phòng Cơ điện - Vận tải, Công ty Nhôm Đắc Nông - TKV, Thôn 11, Xã Nhân Cơ, Tỉnh Lâm Đồng đối với bản giấy.

- **Địa chỉ 2:** Email: dnacdv@gmail.com đối với file điện tử.

Lưu ý: Các nhà cung cấp điền đầy đủ thông tin như **phụ lục 2** kèm theo và ký tên đóng dấu đầy đủ. Trường hợp nhà cung cấp gửi trực tiếp báo giá tại văn phòng của DNA vui lòng mang theo giấy giới thiệu, CCCD của người gửi để làm thủ tục giao nhận.

Nhà cung cấp muốn biết thêm chi tiết xin liên hệ Ông Phan Văn Thụy - Trưởng phòng Cơ điện - Vận tải theo số: 0986.420.905.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website công ty (đăng tải);
- Lưu: VT, CĐVT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Tiến Dũng

Phụ lục 1: Danh mục vật tư phục vụ sửa chữa tuyến đường dây 6kV, 22kV và các trạm biến áp thuộc hệ thống cung cấp điện cho Phân xưởng Tuyển khoáng

STT	Tên vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật	Đối tượng/vị trí sử dụng	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Bộ đầu cáp 3 pha	Loại co nhiệt, lắp ngoài trời 3x70mm ²	Sửa chữa tuyến đường dây 6kV, 22kV và các trạm biến áp thuộc hệ thống cung cấp điện cho Phân xưởng Tuyển khoáng	bộ	5	
2	Cáp điều khiển	DVV/Sc/DSTA-12x2.5 - 0,6/1kV		m	300	
3	Chống sét van	Loại 6kV; kiểu lắp đặt ngoài trời, bao gồm phụ kiện		cái	12	
4	Chống sét van	loại 24kV; kiểu lắp đặt ngoài trời, bao gồm phụ kiện		cái	12	
5	Dao cách ly ngoài trời	bộ 3 pha; Điện áp định mức $\geq 40,5\text{kV}$; Dòng điện định mức $\geq 630\text{A}$; Bộ truyền động đóng cắt cơ khí thao tác bằng tay; Bao gồm 01 phía tiếp địa; Kết cấu khung thép mạ kẽm nhúng nóng; Có chỉ thị trạng thái đóng/mở		bộ	5	
6	Dao cách ly ngoài trời	bộ 3 pha; Điện áp định mức $\geq 40,5\text{kV}$; Dòng điện định mức $\geq 630\text{A}$; Bộ truyền động đóng cắt cơ khí thao tác bằng tay; Bao gồm 02 phía tiếp địa; Kết cấu khung thép mạ kẽm nhúng nóng; Có chỉ thị trạng thái đóng/mở		bộ	5	
7	Dây nhôm lõi thép bọc cách điện	ACX120		mét	1050	



ver

STT	Tên vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật	Đối tượng/vị trí sử dụng	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
8	Giáp núu chuỗi néo	dùng cho dây bọc 120mm ²	Sửa chữa tuyến đường dây 6kV, 22kV và các trạm biến áp thuộc hệ thống cung cấp điện cho Phân xưởng Tuyển khoáng	cái	12	
9	Hóa chất giảm điện trở suất	(GEM), 11,5kg/bao		bao	223	
10	Khóa đỡ cho dây ACSR	Loại khóa đỡ bát sứ thủy tinh, dùng cho dây bọc 120mm ²		bộ	9	
11	Khóa néo dây + cùm bắt chuỗi néo	loại dùng cho dây bọc 120mm ²		bộ	12	
12	Ống nối	loại dùng cho dây nhôm bọc lõi thép 120mm ²		cái	6	
13	Nắp bịt mạ kẽm	vật liệu thép mạ kẽm; dùng cho ống thép mạ kẽm D42,2 x 1,5 x 6m		cái	41	
14	Măng sông ren	vật liệu thép mạ kẽm; dùng cho ống thép mạ kẽm D42,2 x 1,5 x 6m		cái	93	
15	Ống thép	D42, dày 3.2; thép mạ kẽm nhúng nóng		mét	744	
16	Tiếp địa góc	TĐG-1		bộ	31	
17	Xà chống sét cột đôi	XCS-2T; vật liệu thép mạ kẽm nhúng nóng; loại xà chống sét dùng cho cột đôi		bộ	5	
18	Xà chống sét cột đơn	XCS-1T; vật liệu thép mạ kẽm nhúng nóng; loại xà chống sét dùng cho cột đơn, vị trí cột đỡ		bộ	6	
19	Xà chống sét cột đơn	XCS-1T; vật liệu thép mạ kẽm nhúng nóng; loại xà chống sét dùng cho cột đơn, vị trí cột néo		bộ	3	
20	Xà chống sét cột thép	XCS-CN; vật liệu thép mạ kẽm nhúng nóng; loại xà chống sét dùng cho cột thép		bộ	2	

STT	Tên vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật	Đối tượng/vị trí sử dụng	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
21	Xà lắp chống sét cột Pi	XCSII-3.0; ; vật liệu thép mạ kẽm nhúng nóng; loại xà chống sét dùng cho Pi	Sửa chữa tuyến đường dây 6kV, 22kV và các trạm biến áp thuộc hệ thống cung cấp điện cho Phân xưởng Tuyền khoáng	bộ	1	
22	Khóa đỡ dây chống sét	Vật liệu thép mạ kẽm nhúng nóng, dùng cho dây chống sét TK50		cái	10	
23	Khóa néo dây chống sét	Vật liệu thép mạ kẽm nhúng nóng, dùng cho dây chống sét TK50		cái	28	
24	Dây đồng trần	Tiết diện 50mm ²		mét	100	
25	Dây chống sét	Dây nhôm trần lõi thép TK-50		mét	1650	
26	Sơn màu	Loại sơn 2 thành phần, RAL 6029	Vật tư tiêu hao phục vụ sửa chữa	kg	32	
27	Sơn chống gỉ	Loại sơn 2 thành phần, màu ghi		kg	40	
28	Giấy nhám	Loại PT100		tờ	37	
29	Giẻ lau			kg	47	
30	Vải phin trắng			kg	40	
31	Băng keo điện	0.12x19mmx20yds		cuộn	5	
32	Cồn công nghiệp	Ethanol (C ₂ H ₅ OH)		kg	25	
33	Dầu biến thế	Dùng cho máy biến áp 22kV		kg	88	
34	Thép tròn	f12		kg	612	
35	Mỡ bôi trơn			Kg	4	
36	Dây đai inox	Inox 304, bản rộng 12mm, chiều dài 1m		Cái	64	

ur



Phụ lục 2: Mẫu biểu báo giá

STT	Tên vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Thời gian bảo hành	Thời gian, tiến độ cung cấp	Giấy tờ kèm theo	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1												
2												
3												
	Tổng cộng trước thuế:											
	Thuế GTGT:											
	Tổng cộng sau thuế:											
	Bảng chữ:.....											

Yêu cầu khác: Thời gian hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 45 ngày.

✓

